

Số: /BC-UBND

Lý Sơn, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Cung cấp thông tin có liên quan đến Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của đơn vị đã thực hiện trong năm 2025

Theo đề nghị của Sở GD&ĐT tại Công văn số 2933/SDGDĐT-GDTEXHSSV ngày 23/12/2025 về việc cung cấp thông tin có liên quan đến Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của đơn vị đã thực hiện trong năm 2025, UBND đặc khu báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG VÀ KINH PHÍ ĐÃ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025

1. Nội dung

- Số lớp xóa mù chữ đã mở: 0
- Số lượng học viên tham gia: 0
- Số lượng dân số (từ 15 tuổi đến 60 tuổi) của đặc khu Lý Sơn: trong đó, số lượng còn mù chữ: 181/14.893, chiếm tỷ lệ: 1,21% (mức độ 1), mù chữ mức độ 2: 1003, chiếm tỷ lệ: 6,73%.

2. Kinh phí chi trong năm 2025 (ghi rõ số tiền/nội dung)

2.1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm:

- Chi tổ chức xếp sách nghệ thuật cấp trường: 10.650.000đồng.
- Chi tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời: 700.000đồng.

2.2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương:

- Chi công tác phí: Không.
- Chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước: Không.
- Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương: Không.

2.3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: Không.

2.4. Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập, gồm:

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: Không.

b) Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: Không.

2.5. Chi tiền điện (hoặc dầu đèn) đối với các lớp học tại Trung tâm học tập cộng đồng ban đêm: Không.

Chi hỗ trợ tài liệu, sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng: Không.

2.6. Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

a) Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Không.

b) Đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ được nhà nước hỗ trợ học phẩm: Không.

c) Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm, chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập, sách giáo khoa dùng chung (đối với các lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm) và chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ:

- Chi hỗ trợ thấp sáng đối với lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm: Không.

- Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập và văn phòng phẩm cho giáo viên để hoàn thành 01 môn học ở lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: Không.

- Chi mua sách giáo khoa dùng chung và các học phẩm cho học viên: Không.

- Chi hoạt động và hỗ trợ cho người tham gia hoạt động tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: Không.

d) Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập: Không.

đ) Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy): Không.

2.7. Chi khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng: Không.

III. DỰ KIẾN MỞ SỐ LỚP XÓA MÙ CHỮ, HỌC VIÊN XÓA MÙ CHỮ VÀ KINH PHÍ CHI CHO ĐỀ ÁN (TỪ NĂM 2026 ĐẾN 2030)

1. Số liệu học viên, lớp:

- Năm 2026: số lớp:0	số học viên: 0
- Năm 2027: số lớp:0	số học viên: 0
- Năm 2028: số lớp: 0	số học viên: 0
- Năm 2029: số lớp: 0	số học viên: 0
- Năm 2030: số lớp: 0	số học viên: 0

2. Dự kiến Kinh phí chi cho Đề án:

- Năm 2026: 40.500.000đ
- Năm 2027: 45.000.000đ
- Năm 2028: 45.000.000đ
- Năm 2029: 50.000.000đ
- Năm 2030: 50.000.000đ

- Ủy ban nhân dân đặc khu Lý Sơn báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND đặc khu;
- Phòng VH-XH;
- VP: CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đình Mẫn